TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HS-ST.
Ngày 13/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Hữu Đông.

Ông Huỳnh Văn Đương.

Thư ký phiên tòa: Ông Chung Hữu Toàn, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2020/TLST - HS, ngày 19 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 6 năm 2020 đối với:

Bị cáo Hồ Văn T, sinh năm 1962, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn N (chết) và bà Huỳnh Thị C (chết), có vợ tên Nguyễn Thị H M, sinh năm 1963, có 01 người con, sinh năm 1988. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07 tháng 4 năm 2020 cho đến nay, bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn T: Ông Nguyễn Công H, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh, có mặt.

Bị hại: Ông Lương Vũng L, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Vũ Văn P, sinh năm 1967. Vắng mặt không lý do.
- Bà Trương Thị Ngọc D, sinh năm 1975. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Ông Thạch C, sinh năm 1965. Địa chỉ: Ấp K, xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt không lý do.

- Bà Trần Thị Đ N, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Lương Vũng L đang nằm viện điều trị bệnh tại Bệnh viện đa khoa khu vực huyện C, vào khoảng 08 giờ ngày 28/12/2019, ông L có mua hai tờ vé số giống nhau, có dãy chữ số: 269045, số loại K4T12, mở thưởng ngày 28/12/2019 của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Hậu Giang. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, ông L đang ngồi ở ghế đá trong Bệnh viện, lúc này bị can Hồ Văn T bán vé số đi đến, ông L lấy một tờ vé số ra đưa cho bị can nhờ đối chiếu kết quả xổ số dùm, khi đối chiếu đến giải đặc biệt bị can thấy kết quả mở thưởng ra dãy chữ số là 269745, bị can biết trật một con số và biết có trúng thưởng nhưng không biết trúng bao nhiêu tiền.

Lúc này bị can nảy sinh ý định chiếm đoạt tờ vé số trúng thưởng của ông L mục đích để đổi lấy tiền tiêu xài nên bị can đưa ra thông tin gian dối với ông L là "trật rồi ông ơi" đồng thời bị can bỏ tờ vé số vào túi quần, lúc này ông L nói "trật thì trả lại đây" nhưng bị can không trả mà nói "tôi bỏ vào túi rồi, trong túi có nhiều vé số lắm biết tờ nào đâu mà trả", nghe vậy ông L không kêu bị can trả lại tờ vé số.

Sau khi chiếm đoạt được tờ vé số trúng thưởng, bị can đi về nhà cất giấu vào túi quần khác rồi để trên giường ngủ của bị can. Còn ông L một lát sau tiếp tục nhờ anh Thạch C dò dùm tờ vé số còn lại, khi dò xong anh Thạch C nói cho ông L biết là tờ vé số đã trúng giải khuyến khích với số tiền là 6.000.000 đồng. Sau đó ông L đến Cơ quan Công an trình báo vụ việc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang đã xác minh làm rõ, bị can Hồ Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Căn cứ Công văn số 14/CV.XSKT ngày 13/01/2020 của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết tỉnh Hậu Giang xác nhận như sau: Kết quả quay số mở thưởng ngày 28/12/2019, dãy số 269045 kỳ vé K4T12, gồm có 08 tờ giống nhau là do Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết tỉnh Hậu Giang phát hành, dãy số này đã trúng giải an ủi trị giá 6.000.000 đồng/01 tờ.

Căn cứ kết luận giám định pháp y về tâm thần số: 160/KL-VPYTW ngày 31/3/2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa kết luận đối với bị can Hồ Văn T như sau:

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đương sự bị bệnh Rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng rượu (F10.71-ICD.10)

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: Đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

Ngày 07/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Hồ Văn T về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài

sản và áp dụng biện pháp ngăn chặn ra lệnh cấm bị can đi khỏi nơi cư trú phục vụ công tác điều tra.

Vật chứng của vụ án: 01 tờ vé số, có dãy chữ số: 269045, số loại K4T12, mở thưởng ngày 28/12/2019 của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Hậu Giang. Cơ quan điều tra đã đến Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Hậu Giang đổi thưởng với số tiền là 6.000.000 đồng và đã trao trả cho người bị hại nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lương Vũng L đã nhận lại đủ số tiền 6.000.000 đồng nên không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKS-HS, ngày 18/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị can Hồ Văn T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Hồ Văn T khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 28/12/2019, tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cầu Ngang thuộc khóm Minh Thuận A, thị trấn Cầu Ngang, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, bị cáo có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông Lương Vũng L 01 tờ vé số trúng thưởng có dãy chữ số: 269045, số loại K4T12, mở thưởng ngày 28/12/2019 của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Hậu Giang, trị giá 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*).

Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị hại ông Lương Vũng L vắng mặt và có làm đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn Biên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm, kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lương Vũng L đã nhận đủ 6.000.000 đồng, nay không yêu cầu gì thêm nên không xem xét. Ngoài ra Kiểm sát viên còn buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trợ giúp viên pháp lý ông Nguyễn Công H trình bày lời bào chữa cho bị cáo Hồ Văn T: Khẳng định bản Cáo trạng số: 24/CT-VKS-HS, ngày 18/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang truy tố bị cáo Hồ Văn T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là đúng. Trợ giúp viên pháp lý không bào chữa về tội danh và khung hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

cho bị cáo. Bởi vì bị cáo có trình độ học vấn 3/12 nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có nhân thân tốt, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị áp dụng điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử cho bị cáo được hưởng án treo. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Bị cáo Hồ Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã đưa ra thông tin gian dối là tờ vé số có dãy chữ số: 269045, số loại K4T12, mở thưởng ngày 28/12/2019 không trúng thưởng mục đích để chiếm đoạt số tiền trúng thưởng là 6.000.000 đồng. Bị cáo có lỗi với bị hại, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hồ Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Ông Lương Vũng L đang nằm viện điều trị bệnh tại Bệnh viện đa khoa khu vực huyện Cầu Ngang, vào khoảng 08 giờ ngày 28/12/2019, ông L có mua hai tờ vé số giống nhau, có dãy chữ số: 269045, số loại K4T12, mở thưởng ngày 28/12/2019 của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Hậu Giang. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, ông L đang ngồi ở ghế đá trong Bệnh viện, lúc này bị cáo bán vé số đi đến, ông L lấy một tờ vé số ra đưa cho bị cáo nhờ đối chiếu kết quả xổ số dùm, khi đối chiếu đến giải đặc biệt bị cáo thấy kết quả mở thưởng ra dãy chữ số là 269745, bị cáo biết trật một con số và biết có trúng thưởng nhưng không biết trúng bao nhiêu tiền. Lúc này bị cáo đưa ra thông tin gian dối với ông L là "trật rồi ông ơi" đồng thời bị cáo bỏ tờ vé số vào túi quần, lúc này ông L nói "trật thì trả lại đây" nhưng bị cáo không trả mà nói "tôi bỏ vào túi rồi, trong túi có nhiều vé số lắm biết tờ nào đâu mà trả", nghe vậy ông L không kêu bị cáo trả lại tờ vé số. Một lát sau ông L tiếp tục nhờ anh Thạch C dò dùm tờ vé số còn lại, khi dò xong anh Thạch C nói cho ông L biết là tờ vé số đã trúng giải khuyến khích với số tiền là 6.000.000 đồng. Sau đó ông L đến Cơ quan Công an trình báo vụ việc bị cáo đã chiếm đoạt tờ vé số trúng thưởng của ông L với số tiền là 6.000.000 đồng.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hồ Văn T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và

hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì tài sản hợp pháp của công dân là quyền bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm tài sản của người khác mà không được sự đồng ý của chủ sở hữu là vi phạm pháp luật. Trong vụ án này, vì muốn có tiền tiêu xài bị cáo đã lợi dụng việc ông L nhờ dò vé số dùm, bị cáo phát hiện tờ vé số trúng thưởng và đưa ra thông tin gian dối nói tờ vé số không trúng, ông L yêu cầu bị cáo trả lại tờ vé số nhưng bị cáo không trả mà bỏ vào túi quần của bị cáo rồi đưa ra lý do là bỏ chung nhiều tờ vé số khác nên không biết tờ nào để trả cho ông L, sau khi lấy được tờ vé số trúng của ông L về đến nhà khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo lại tiếp tục lấy duy nhất tờ vé số của ông L (*bị cáo cất riêng túi quần khác*) ra dò lại lần hai và khẳng định là trúng thưởng số tiền 6.000.000 đồng, sau đó bị cáo đem tờ vé số đi cất dấu, mục đích không ai phát hiện sẽ đến đại lý vé số để đổi nhận tiền thưởng, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm hoàn thành, chỉ vì cần tiền chi tiêu mà bị cáo đã bất chấp thủ đoạn, đưa ra thông tin gian dối để lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng nghề bán vé số hàng ngày của bị cáo, gây ra sự bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, vì vậy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định nhằm cải tạo giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này ra bản thân bị cáo chấp hành tốt pháp luật của nhà nước, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, do đó không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Cầu Ngang nơi bị cáo cư trú để theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra vụ án, bị hại ông Lương Vũng L đã nhận đủ số tiền 6.000.000 đồng và ông không yêu cầu gì thêm. Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hồ Văn T có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng.

[4]. Xét lời trình bày của Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Công H bào chữa cho bị cáo Hồ Văn T nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, q , s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 13/7/2020*).

Giao bị cáo Hồ Văn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Hồ Văn T vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hồ Văn T nộp 200.000 đồng án phí.

3. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật thi

hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.